

## ĐẶC ĐIỂM HỘI THOẠI CỦA PHÒNG VẤN BÁO CHÍ

Trần Anh Thu

Báo điện tử VTC News, Hà Nội

Ngày nhận bài 30/7/2021, ngày nhận đăng 06/10/2021

**Tóm tắt:** Vấn đề hội thoại trong phỏng vấn nói chung và hội thoại trong phỏng vấn báo chí Việt Nam nói riêng đã được các nhà nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam đề cập và khảo sát một cách tổng quát. Trong bài viết này, dựa trên những nguồn tư liệu lí thuyết và thực tiễn ở Việt Nam, chúng tôi tổng hợp các đặc điểm chính của phỏng vấn báo chí dựa trên 4 tiêu chí. Về hình thức, phỏng vấn báo chí sử dụng hình thức hỏi - đáp trực tiếp bằng ngôn ngữ. Về tình huống giao tiếp, phỏng vấn báo chí sử dụng cặp thoại trực tiếp đã định dạng qua chữ viết thuộc cấp độ văn bản. Về mục đích, cả vai trao và vai đáp đều có đích tác động hướng đến công chúng. Về quan hệ liên nhân, quan hệ liên nhân giữa vai trao và vai đáp thể hiện qua từ xưng hô và cách xưng hô.

**Từ khóa:** Hội thoại; phỏng vấn; báo chí; giao tiếp; quan hệ liên nhân.

### 1. Đặt vấn đề

Phỏng vấn là một thể loại của báo chí, được thể hiện qua đối thoại là những câu hỏi của phóng viên và câu trả lời của người được phỏng vấn với mục đích giúp công chúng có thông tin trực tiếp về một vấn đề thời sự hoặc một chủ đề đang được quan tâm. Phỏng vấn thường được dùng trong hai trường hợp: thể hiện chân dung nhân vật hoặc cung cấp thông tin về lĩnh vực mà người được phỏng vấn là chuyên gia hoặc có trách nhiệm trả lời. Có nhiều cách thực hiện: *phỏng vấn trực tiếp* (phóng viên và người được phỏng vấn gặp nhau mặt đối mặt - cách truyền thống); *phỏng vấn bằng văn bản* (phóng viên chuẩn bị các câu hỏi gửi trước bằng văn bản, người được phỏng vấn cũng trả lời bằng văn bản - thường dùng khi những thông tin trong cuộc phỏng vấn tương đối phức tạp, người trả lời phỏng vấn không thể trả lời chính xác ngay lập tức); *phỏng vấn qua điện thoại* hoặc *các phương tiện liên lạc khác...* (khi một trong hai bên, hoặc cả hai bên không có điều kiện về không gian và thời gian cho một cuộc gặp trực tiếp). Những dạng phỏng vấn báo chí trên đều sử dụng ngôn ngữ đối thoại. Vì vậy, bài viết của chúng tôi bàn về vấn đề “Đặc điểm hội thoại phỏng vấn báo chí”, tư liệu khảo sát dựa trên văn bản về các dạng phỏng vấn trực tiếp hoặc gián tiếp ở báo chí Việt Nam.

### 2. Khái niệm và phân loại

#### 2.1. Khái niệm phỏng vấn báo chí

Theo Nguyễn Đức Hoạt (1995, tr. 57), “phỏng vấn là hình thức đối thoại trong đó, nhà báo (người phỏng vấn) nêu các câu hỏi và người được phỏng vấn trả lời các câu hỏi. Mục đích chính của bài phỏng vấn trên báo là đem lại cho bạn đọc những thông tin và lí lẽ về một vấn đề thời sự do một nhân vật am hiểu, nghĩa là có thẩm quyền cung cấp”.

Theo Eric Maitrot, “phỏng vấn là một thể loại báo viết cơ bản bởi nó tồn tại như một thực hành chuyên nghiệp (phóng viên gặp một con người cụ thể để đặt những câu hỏi và sau đó đăng nội dung cuộc gặp gỡ, cô đọng hơn, dưới dạng câu trả lời” (Phạm Thị Mai Hương, 2017, tr. 90).

Đinh Văn Hùng (2006, tr. 7) định nghĩa: “Phỏng vấn báo chí là một trong những thể loại thuộc nhóm các thể loại báo chí thông tấn, trong đó trình bày cuộc nói chuyện giữa nhà báo với một hoặc một nhóm người về vấn đề mà xã hội quan tâm, có ý nghĩa chính trị - xã hội nhất định, được đăng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng”. Những ý kiến trên đây có điểm chung về phỏng vấn là nhà báo nêu câu hỏi và người được phỏng vấn trả lời hướng đến công chúng. Tựu trung, có thể dẫn ra ở đây định nghĩa khái quát nhất về phỏng vấn báo chí của *Từ điển tiếng Việt* do Hoàng Phê chủ biên: “Phỏng vấn đg. Hỏi ý kiến để công bố trước dư luận. *Phỏng vấn bộ trưởng bộ ngoại giao. Cuộc phỏng vấn. Trả lời phỏng vấn* (những câu hỏi phỏng vấn)” (Hoàng Phê (chủ biên), 2000, tr. 92).

## 2.2. Tiêu chí phân loại phỏng vấn báo chí

Hiện nay, các nhà nghiên cứu đề xuất các tiêu chí phân loại phỏng vấn báo chí sau:

- Theo hình thức tổ chức văn bản tác phẩm

Theo tiêu chí này, phỏng vấn báo chí gồm: phỏng vấn đối thoại (hỏi – đáp); phỏng vấn mô tả (phỏng vấn phác hoạ, phỏng vấn tường thuật...).

- Theo đề tài, mục đích và tính chất của nội dung thông tin

Theo tiêu chí này, phỏng vấn báo chí gồm: phỏng vấn thời sự (hay còn gọi là phỏng vấn thông tin), phỏng vấn biên bản, phỏng vấn ý kiến, phỏng vấn điều tra; phỏng vấn chân dung (hay còn gọi là phỏng vấn nhân vật), phỏng vấn tuyên bố, phỏng vấn giải thích, phỏng vấn cảm xúc, phỏng vấn ankét... (Xuân Lương (2018), Lê Thị Nhã (2015)).

- Theo cách thức thực hiện cuộc phỏng vấn:

Theo tiêu chí này, phỏng vấn báo chí gồm: phỏng vấn trực tiếp và phỏng vấn gián tiếp. Dạng phỏng vấn trực tiếp được thể hiện ở chỗ, phỏng vấn và người được phỏng vấn trực tiếp đối diện nhau (face to face). Dạng đặc biệt của trực tiếp là trực tuyến khi thời gian của cuộc phỏng vấn trùng với thời gian phát hành trực tiếp cuộc phỏng vấn đó. Hình thức truyền trực tiếp này còn được gọi là phỏng vấn trực tuyến. Ở dạng phỏng vấn trực tuyến này, thời gian các phương tiện truyền thông truyền phát cuộc phỏng vấn cùng đồng thời với sự kiện phỏng vấn đang diễn ra, như những chương trình truyền hình trực tiếp các trận bóng đá hay câu truyền hình trận chung kết Đường lên đỉnh Olympia hàng năm của Đài Truyền hình Việt Nam...

Dạng *Phỏng vấn gián tiếp* là những cuộc phỏng vấn thông qua các phương tiện truyền thông khác như thư tín, điện thoại, với đặc trưng cơ bản là đối tượng phỏng vấn không trả lời câu hỏi một cách trực tiếp trước mặt người phỏng vấn (Phạm Thị Mai Hương, 2017, tr. 74).

Những cuộc phỏng vấn mà chúng tôi khảo sát được sử dụng trong bài viết này gồm những bài/ tác phẩm phỏng vấn trực tiếp và gián tiếp. Nhưng điểm khác là khi đã đăng trên các báo điện tử thì chúng không còn mang tính chất trực tuyến, bởi vì, chúng là những bài đăng đã qua khâu kiểm duyệt, biên tập giống như báo in. Từ đó, có thể thấy Phỏng vấn trên báo điện tử cũng giống như trên báo giấy, chúng chỉ khác nhau ở phương tiện, chất liệu chuyển tải và thời gian xảy ra. So với báo giấy, báo điện tử cập nhật hơn ở hai điểm: a) Thời gian cập nhật của các bài đăng được ghi rõ không chỉ thứ, ngày, mà một số báo còn ghi cả giờ, phút đăng. Ví dụ: “Ông Park thấy lo khi vắng Văn Hậu”, *TTO*, 26/12/2019; 08:56 GMT+7; hoặc “Cuộc phỏng vấn trước khi qua đời của bác sĩ

đầu tiên cảnh báo dịch corona”, *Dân trí*, Thứ sáu, 07/02/2020; 21:55; b) Nội dung thông tin báo điện tử mang tính cập nhật hơn, như sự kiện, vụ việc mang tính thời sự. Vì thế, chúng tôi tập trung khảo sát loại phỏng vấn thời sự, tức là phỏng vấn khai thác thông tin về những vấn đề, sự kiện, vụ việc thời sự mà báo chí thường gọi là nóng hổi, bức xúc, nổi cộm.

Trong *Giáo trình Phỏng vấn báo chí*, Lê Thị Nhã phân biệt phỏng vấn ở hai phương diện, hai tư cách khác nhau:

1/ Phỏng vấn - một phương pháp thu thập thông tin: Với tư cách này, phỏng vấn là cuộc gặp gỡ, trao đổi, hỏi chuyện giữa nhà báo với một hoặc một nhóm đối tượng nhằm thu thập, khai thác thông tin phục vụ hoạt động sáng tạo tác phẩm báo chí. Thông tin từ phỏng vấn có thể xuất hiện trong tất cả các thể loại báo chí, từ một tin vài chục chữ cho đến một bài phóng sự hàng nghìn chữ. Như vậy, phương pháp phỏng vấn cũng có khi được hiểu là một thủ pháp được sử dụng trong những tác phẩm báo chí khác, ví dụ những cặp thoại phỏng vấn đơn lẻ được sử dụng đan xen trong bài phóng sự điều tra hoặc phóng sự chân dung...

2/ Phỏng vấn với tư cách là thể loại báo chí, là hình thức đăng tải bài báo tác phẩm dưới dạng đối thoại (hỏi - trả lời), trong đó nhà báo nêu câu hỏi và người được phỏng vấn trả lời. Mục đích của phỏng vấn này là nhằm khai thác và cung cấp thông tin cho công chúng thông qua việc hỏi và trả lời giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn (Lê Thị Nhã, 2015, tr. 18).

Như vậy, có thể thấy dù việc phân loại dựa trên những tiêu chí khác nhau nhưng nhìn chung, các tác giả đều thừa nhận *phỏng vấn là một cuộc đối thoại (hỏi – trả lời) giữa nhà báo (người hỏi) và người được phỏng vấn (người trả lời) nhằm mục đích cung cấp cho công chúng thông tin, ý kiến về những sự kiện, vấn đề thời sự hoặc nhằm khắc họa chân dung nhân vật mà công chúng quan tâm.*

Chúng tôi chủ yếu quan tâm xem xét phỏng vấn ở dạng bài báo (article), hay tác phẩm báo chí trên các trang báo điện tử.

### **3. Đặc điểm hội thoại phỏng vấn báo chí**

#### **3.1. Về hình thức cuộc thoại**

Phỏng vấn là một dạng hội thoại đặc thù mà trước hết hình thức đối thoại (hỏi và trả lời) là đặc điểm nổi bật và dễ nhận diện nhất của thể loại phỏng vấn. Khác với các thể loại như tin, ký, phóng sự, bình luận..., với báo in và báo điện tử, phỏng vấn thường được đăng tải thành một bài riêng trên mặt báo theo kiểu câu hỏi và câu trả lời nối tiếp nhau. Chính hệ thống câu hỏi và câu trả lời trong bài phỏng vấn không chỉ tạo nên cấu trúc của bài phỏng vấn mà còn tạo nên nhịp điệu và sự sinh động của bài phỏng vấn cũng như sự tương tác giữa những người tham gia vào cuộc phỏng vấn.

#### **3.2. Về tình huống giao tiếp của phỏng vấn**

Như trên đã trình bày, phỏng vấn đăng trên báo viết hay điện tử là phỏng vấn sắp đặt, có chuẩn bị và biên tập, do phóng viên trực tiếp liên hệ trước bằng điện thoại rồi hẹn đối tượng phỏng vấn gặp gỡ, trao đổi, trò chuyện về thời gian, địa điểm và đề tài cũng như những câu hỏi sẽ được đặt ra và gửi qua phiếu gửi, email, điện thoại... Cũng có khi cuộc phỏng vấn được thực hiện ngay sau sự tiếp xúc, thỏa thuận. Đôi khi có những người

được phỏng vấn có thể yêu cầu nhà báo gửi câu hỏi trước để họ có thể nghiên cứu kỹ câu hỏi và chuẩn bị nội dung câu trả lời. Trước khi đăng tải cuộc phỏng vấn, nhà báo phải xử lý, chỉnh sửa, biên tập toàn diện cả về nội dung lẫn hình thức, từ kết cấu, đề tài, logic văn bản đến cách thức trình bày, diễn đạt, văn phong... Cho nên, tác phẩm phỏng vấn là sản phẩm đã qua trình duyệt và biên tập, và đó là *văn bản hóa diễn ngôn*, hay một *kiểu định dạng lời nói*.

### 3.3. Về mục đích

Phỏng vấn trên báo chí là tác phẩm có định hướng, bởi nó nằm trong kế hoạch sản xuất của phóng viên, của tòa soạn. Ngay sau khi cuộc phỏng vấn được triển khai thực hiện thì bài phỏng vấn đó sẽ được kiểm duyệt về nội dung và được biên tập hoàn chỉnh về hình thức. Vì vậy, phỏng vấn báo chí là một kiểu hội thoại luôn có mục đích, có *tính định hướng* rất rõ. Đây là một yêu cầu về nghiệp vụ làm báo xuất phát từ tôn chỉ, mục đích, chức năng và nhiệm vụ của báo chí nói chung.

Có thể thấy rõ điều này khi so sánh phỏng vấn báo chí với phỏng vấn tuyển dụng chẳng hạn. Phỏng vấn báo chí khác phỏng vấn tuyển dụng ở mục đích và phương thức. Về mục đích, phỏng vấn tuyển dụng nhằm lấy thông tin về chính người được phỏng vấn, trên cơ sở đó mà đánh giá về nhân thân người được phỏng vấn và từ đó ra quyết định chấp nhận hay từ chối tuyển dụng người được phỏng vấn. Việc khai thác thông tin và lợi ích của phỏng vấn tuyển dụng là dành cho cả hai bên phỏng vấn và được phỏng vấn. Trong khi đó, phỏng vấn báo chí lại vì lợi ích của độc giả. Về cách thức, phỏng vấn báo chí lấy thông tin từ người được phỏng vấn để chuyển đến cho công chúng. Trong trường hợp này, phỏng vấn chỉ là hình thức, là cách thức lấy thông tin và đối tượng phỏng vấn được xem là có vai trò và ý nghĩa là *nguồn tin* để phóng viên khai thác mà thôi. Không xuất hiện trực tiếp trong cuộc thoại phỏng vấn nhưng độc giả chính là đối tượng quan trọng mà cuộc thoại phỏng vấn hướng tới. Nhà báo nêu ra các câu hỏi, thực hiện cuộc phỏng vấn để có câu trả lời chính là cung cấp thông tin khách quan, trung thực, là xuất phát từ nhu cầu của công chúng độc giả và cũng là nhằm thỏa mãn nhu cầu của độc giả. Độc giả chính là nhân tố đóng vai trò quan trọng nhất, chi phối mọi hoạt động cũng như việc sử dụng ngôn ngữ trong cuộc phỏng vấn. Nói cách khác, mục đích lấy tin của phỏng vấn báo chí không phải vì phóng viên, không vì tòa soạn và cũng không vì người được phỏng vấn mà hướng đến phục vụ “bên thứ ba”- công chúng độc giả; phỏng vấn báo chí là vì người khác, cho người khác, trước sự chứng kiến của người khác.

### 3.4. Vai giao tiếp trong hội thoại phỏng vấn

#### a. Vai người phỏng vấn

Phóng viên, nhóm phóng viên là người chủ trì và chủ động thực hiện cuộc phỏng vấn. Theo quy định hiện hành, tên (bút danh) của phóng viên, nhà báo được ghi ở cuối bài phỏng vấn. (Phóng viên và nhà báo đều là những người tham gia vào đội ngũ sản xuất tin bài, được cơ quan báo chí cử đi tác nghiệp, nhưng giữa hai đối tượng phóng viên và nhà báo vẫn có những sự khác biệt nhất định. Theo Luật Báo chí 2016, nhà báo là người hoạt động báo chí được cấp *Thẻ nhà báo*, trong khi đó, phóng viên được hiểu là người hoạt động báo chí, đưa tin, viết bài, chụp ảnh được tòa soạn cử đi tác nghiệp bằng *Giấy giới thiệu* của tòa soạn vì chưa có *Thẻ nhà báo*).

### b. Vai đối tượng phỏng vấn

Đối tượng phỏng vấn tức là người được phỏng vấn. Dưới góc độ báo chí, đối tượng phỏng vấn được gọi là *nguồn tin*, chủ yếu bao gồm: quan chức, cán bộ lãnh đạo, quản lý; chuyên gia; nghệ sĩ; dân thường. Đa số họ là người Việt nhưng cũng có cả một số ít là người nước ngoài mới đến Việt Nam hoặc đang sống và làm việc tại Việt Nam. Về lý thuyết, đối tượng phỏng vấn có thể là bất cứ người nào, nhưng trong thực tế, nhằm hấp dẫn độc giả, nhà báo thường chọn những người có địa vị xã hội cao, có uy tín, nổi tiếng hoặc vừa có thành tựu nổi bật nào đó để hỏi.

Người trả lời phỏng vấn phải được giới thiệu rõ ràng, đầy đủ về danh tính, chức nghiệp, địa chỉ rõ ràng và các thông tin hữu ích khác, đồng thời, họ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước công chúng về những thông tin mà mình cung cấp, chia sẻ. Hơn nữa, bài viết dựng lại nội dung chính của cuộc phỏng vấn một cách trung thực qua những lời đối thoại, và với điều kiện kỹ thuật và công nghệ như hiện nay, trong bài phỏng vấn thường có đăng ảnh của người được phỏng vấn, do đó thông tin từ người được phỏng vấn là trực tiếp, khách quan, có giá trị pháp lý, có độ tin cậy, sức thuyết phục cao đối với công chúng độc giả. Bên cạnh đó, điều kiện ràng buộc đối với người trả lời phỏng vấn là phải có năng lực và tư cách phát ngôn, và cùng với trách nhiệm của phóng viên và cơ quan báo chí, người trả lời phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và công chúng về những phát ngôn của mình.

Mặt khác, người được phỏng vấn không chỉ là *nguồn cung cấp thông tin* trong cuộc phỏng vấn mà còn là người tham gia vào việc tạo nên cuộc phỏng vấn, *người góp phần tạo ra tác phẩm báo chí*. Cùng với những câu hỏi và đáp lại những câu hỏi của phóng viên, những câu trả lời của họ là bộ phận quan trọng cấu thành nội dung chính của bài phỏng vấn. Ngoài ra, khác với thông tin trong các báo cáo, tổng kết mang tính quan phương, qua phỏng vấn, nhà báo có thể khai thác được những ý kiến riêng tư hay những bộc bạch, chia sẻ về cuộc sống riêng tư cũng như thế giới nội tâm của nhân vật.

Xét ở góc độ ngữ dụng học, phỏng vấn báo chí là một kiểu hội thoại đặc thù khác với các dạng hội thoại khác. Do vậy, điểm đặc biệt ở phỏng vấn báo chí là, ở đây *không có hiện tượng luân phiên đổi vai* như các cuộc thoại thông thường, nó cũng khác với tọa đàm bàn tròn nhiều người tham gia cùng một lúc.

### c. Quan hệ liên nhân giữa vai phỏng vấn và được phỏng vấn

#### c1. Xác định quan hệ liên nhân

Trong phỏng vấn báo chí, có hai mối quan hệ giao tiếp: *thứ nhất* là quan hệ đối thoại trực tiếp giữa phóng viên với người được phỏng vấn, và *thứ hai* là quan hệ tiềm ẩn giữa toà soạn và công chúng. Thực hiện cuộc giao tiếp thứ nhất là nhằm mục đích truyền tải thông tin của cuộc giao tiếp thứ hai. Nói cách khác, phỏng vấn là hình thức truyền thông của báo chí. Như vậy ở phỏng vấn báo chí có mối quan hệ liên nhân giữa người phỏng vấn và người hỏi đáp (ẩn đi vai giao tiếp là người tiếp nhận xã hội). Quan hệ liên nhân được thể hiện qua sự trao đổi, tương tác qua lại giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn - giữa phóng viên và đối tượng phỏng vấn qua từng cặp thoại, từng hành vi và qua suốt cuộc phỏng vấn. Trong đó, đáng kể và dễ thấy được quan hệ này ở cách xưng hô, hành vi xưng hô mà điểm nổi bật và phổ biến trong phỏng vấn là xưng hô theo trục vị thế xã hội. Hơn nữa, xét về tình huống giao tiếp trong phỏng vấn báo chí, nhà báo luôn là người chủ động đưa ra hành động hỏi, đối tượng phỏng vấn là người đưa ra hành

động hồi đáp (trả lời). Ở đây, phóng viên, nhà báo là người đại diện cho cơ quan báo chí để thực hiện cuộc phỏng vấn, khai thác thông tin để chuyển đến công chúng. Người phỏng vấn bị quy định và chi phối bởi tôn chỉ, mục đích truyền thông của báo chí, cho nên phỏng vấn báo chí là có định hướng và xung hô cũng là xung hô nhân danh. Điều này là tự nhiên vì giao tiếp báo chí nói chung là giao tiếp mang tính đại diện, quy thức, quan phương và mang tính chất quan hệ xã hội điển hình.

### c2. Nhân tố thể hiện quan hệ liên nhân của vai giao tiếp

Quan hệ liên nhân của vai giao tiếp được thể hiện ở nghi thức xung hô. Nghi thức xung hô thể hiện, *thứ nhất*, qua việc sử dụng **từ xung hô** xuất hiện thành cặp trao-đáp phản ánh rõ mối quan hệ liên nhân giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn.

Trong những cuộc thoại bình thường, tùy từng vị thế và quan hệ giữa các thoại nhân mà việc xung hô đôi khi có thể sử dụng đại từ xung hô, hoặc danh từ chỉ nghề nghiệp, chức danh, chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức, đơn vị, công ty, doanh nghiệp...); bút danh, pháp danh...; học hàm, học vị, quân hàm...; theo phương châm *xung khiêm hô tôn*, và theo tập quán *gia tộc hóa quan hệ xung hô*, tức là dùng các từ chỉ quan hệ gia tộc để xung hô. Mặt khác, theo diễn tiến của cuộc thoại, mối quan hệ giữa các thoại nhân có thể thay đổi theo chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực, từ đó kéo theo sự thay đổi về cách xung hô (thân mật hay xa cách).

Trong phỏng vấn báo chí thì thường không có sự thay đổi như vậy, do quan hệ giữa phóng viên với đối tượng là quan hệ xã hội cho nên cách xung hô thường khá ổn định. Trước khi diễn ra cuộc phỏng vấn, nhà báo đã phải xác định được vai giao tiếp phù hợp với đối tượng phỏng vấn rồi chọn danh xưng thích hợp để xung hô trong cuộc phỏng vấn. Với một đối tượng được phỏng vấn có nhiều chức danh, danh xưng khác nhau (ví dụ *GS, TS, hiệu trưởng, viện trưởng, chủ tịch, chủ nhiệm, giám đốc*), để đa dạng hoá từ xung hô, trong một cuộc phỏng vấn, phóng viên có thể xung hô thay đổi bằng cách sử dụng một vài trong số những danh xưng đó như “*giáo sư, viện trưởng*” hoặc có khi là “*giáo sư*”, có khi lại sử dụng danh xưng “*viện trưởng*”, hoặc có thể chỉ là “*ông/ bà/ anh/ chị...*”.

Nghi thức xung hô thể hiện, *thứ hai*, qua cách xung hô của vai giao tiếp là phóng viên (người phỏng vấn).

Điểm đặc biệt trong mối quan hệ liên nhân trong phỏng vấn báo chí là ở chỗ, phóng viên, nhà báo là đại diện cho toà soạn, cơ quan báo chí và người được phỏng vấn là trực tiếp, trực diện giao tiếp, cho nên việc xung hô là trực ngôn và hiển ngôn. Hơn nữa, do đã giới thiệu ở đề dẫn về phóng viên, về toà soạn, về chủ đề và mục đích phỏng vấn nên trong nội dung triển khai phỏng vấn, không có danh xưng nào về người hỏi được nhắc đến. Còn vai người tiếp nhận - công chúng báo chí là đích của truyền thông nhưng được xác định một cách mặc nhiên, được giả định là một khái niệm thực thể tập thể (như độc giả, công chúng, người dân, cộng đồng, dư luận xã hội) ở dạng tiềm tàng, chỉ được nhắc đến với tư cách ngôi thứ 3 qua lời thoại của phóng viên với người đối thoại trong một số tình huống nào đó. Do đó, trong cuộc thoại phỏng vấn cũng không có xung hô, không có danh xưng nào của công chúng xuất hiện cả.

Ví dụ (1):

*A: Thừa tiền sĩ Harisha, như vậy là bên cạnh các Trung tâm văn hóa và ngôn ngữ của Anh, Pháp, Đức, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc... công chúng Thủ đô lại được đón nhận một nguồn cung cấp thông tin đáng tin cậy về Ấn Độ và tham gia các hoạt động*

văn hóa do trung tâm tổ chức. Với vai trò là giám đốc trung tâm, ông thấy sự đón nhận của công chúng Việt Nam với văn hóa Ấn Độ trong những năm vừa qua như thế nào? (LĐO, 19/04/2020).

Ví dụ (2):

A: Là người xây dựng Luật, bà đã chịu áp lực trước đur luận như thế nào? (VnExpress, 2/7/2020).

### c3. Sử dụng nội dung tiến trình các hành động

Như chúng ta đều biết, giao tiếp không chỉ là quá trình thu nhận và trao đổi thông tin mà trong quá trình giao tiếp, cùng với sự trao đổi thông tin, các bên tham gia vào quá trình này còn thực hiện sự giao lưu, chia sẻ và tác động lẫn nhau về tình cảm, tư tưởng, nhận thức để qua giao tiếp, con người hiểu biết về nhau và có những thay đổi nhất định về hành vi. Đó chính là mối quan hệ liên nhân trong giao tiếp. Các nhà dụng học về hội thoại chỉ ra hai đặc trưng cơ bản về quan hệ liên cá nhân trong giao tiếp, đó là trực quyền uy được thể hiện ở địa vị xã hội, và trực của quan hệ về khoảng cách được thể hiện bằng mức độ *thân sơ* giữa những người tham gia giao tiếp. “Quan hệ liên nhân chi phối cả tiến trình giao tiếp, cả nội dung và hình thức của diễn ngôn” (Nguyễn Tri Niên, 2003), thể hiện rõ nhất là từ cách xưng hô gắn với những hành vi ngôn ngữ được sử dụng.

## 4. Kết luận

Qua phân tích trên, chúng tôi rút ra 4 đặc điểm chính của phỏng vấn báo chí, gồm: a) Đặc điểm về hình thức, sử dụng hình thức hỏi - đáp trực tiếp bằng ngôn ngữ; b) Đặc điểm về tình huống giao tiếp, sử dụng cặp thoại trực tiếp đã định dạng qua chữ viết thuộc cấp độ văn bản; c) Đặc điểm về mục đích, cả vai trao và vai đáp nói cùng thời gian nhưng đích tác động lại hướng đến công chúng; d) Đặc điểm về quan hệ liên nhân, giữa vai trao và đáp có quan hệ liên nhân thể hiện qua từ xưng hô và cách xưng hô.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Nguyễn Đức Hoạt (1995). *Dấu chỉ phép lịch sự trong câu cầu khiến tiếng Việt* (Politeness markers in Vietnamese requests), Bản tóm tắt luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ học, Đại học Monash, Melbourne, Australia.
- Mai Xuân Huy (2005). *Ngôn ngữ quảng cáo dưới ánh sáng của lí thuyết giao tiếp*. Hà Nội: NXB Khoa học Xã hội.
- Phạm Thị Mai Hương (2017). *Ngôn ngữ hội thoại trong thể loại phỏng vấn (trên tư liệu báo in tiếng Việt hiện nay)*. Luận án Tiến sĩ Ngôn ngữ học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Nguyễn Thị Thanh Hương (2003). *Đối chiếu ngôn ngữ phóng sự trong báo in bằng tiếng Anh và tiếng Việt*. Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đình Văn Hùng (2006). *Các thể loại báo chí thông tấn*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Xuân Lương (2018). Phỏng vấn là một cuộc đấu trí đặc biệt. *Báo Người Hà Nội*.
- Maria Lukina (2004). *Công nghệ phỏng vấn*. Hà Nội: NXB Thông tấn.

Lê Thị Nhã (2015). *Giáo trình Phỏng vấn báo chí*. Hà Nội: NXB Thông tấn.  
Nhiều tác giả (2005). *Từ điển bách khoa Việt Nam*, 4 tập, NXB Từ điển bách khoa.  
Nguyễn Tri Niên (2003). *Ngôn ngữ báo chí*. Đồng Nai: NXB Đồng Nai.  
Hoàng Phê (chủ biên) (2000). *Từ điển tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.

## **SUMMARY**

### **CHARACTERISTICS OF CONVERSATIONS IN PRESS INTERVIEWS**

**Tran Anh Thu**

*VTC News, Hanoi*

Received on 30/7/2021, accepted for publication on 06/10/2021

The issues of interviews in general and Vietnamese press interviews in particular have been studied by researchers worldwide and in Vietnam. In this article, based on the literature review in Vietnam, we summarize the main characteristics of press interviews based on 4 criteria. In terms of form, press interviews use direct questions and answers. In terms of context, press interviews use dialogues formatted in text form. In terms of purpose, both the giver and receiver are aimed at the public. In terms of interpersonal relationships, the relationships between the giver and the receiver express through their vocative words and their forms of address.

**Keywords:** Conversation; interview; press; communication; interpersonal relationship.